

Ý THỨC PHÁP LUẬT VỚI ĐỜI SỐNG XÃ HỘI

TS. NGUYỄN MINH ĐOAN *

Ý thức pháp luật là một hình thái của ý thức xã hội, phản ánh những điều kiện, những nhu cầu điều chỉnh và quá trình điều chỉnh bằng pháp luật đối với các quan hệ xã hội. Ý thức pháp luật luôn có sự thay đổi, được tích lũy, bổ sung và hoàn thiện không ngừng.

Ý thức pháp luật phản ánh tồn tại xã hội, do tồn tại xã hội quyết định nhưng ý thức pháp luật có tính độc lập tương đối của mình, nó tác động, ảnh hưởng rất lớn đến đời sống xã hội. Tùy thuộc vào ý thức pháp luật tiến bộ hay lạc hậu mà sự tác động của nó sẽ có vai trò tích cực hay tiêu cực đối với các mặt khác nhau của đời sống xã hội.

Trước hết ý thức pháp luật liên quan đến việc xác định nhu cầu xuất hiện và tồn tại của pháp luật, nhu cầu điều chỉnh bằng pháp luật đối với các quan hệ xã hội trong xã hội. Chẳng hạn, quan hệ xã hội nào cần điều chỉnh bằng pháp luật? Cần điều chỉnh các quan hệ xã hội ấy như thế nào và mức độ điều chỉnh đến đâu thì phù hợp?... Cụ thể hơn là xác định quan hệ xã hội nào thì cần tập hợp sắp xếp, việc tập hợp sắp xếp chúng nên theo những trật tự như thế nào và quan hệ xã hội nào thì nên thay đổi, thay đổi những quan hệ xã hội đó như thế nào... Những tư tưởng, quan điểm pháp luật có tính vượt trội còn có thể định hướng soi đường

cho sự phát triển của pháp luật và các quan hệ xã hội, dự báo và lên kế hoạch cho sự phát triển của chúng trong tương lai.

Là một bộ phận quan trọng của ý thức xã hội, ý thức pháp luật có ảnh hưởng rất lớn tới các hình thái ý thức xã hội khác như ý thức chính trị, ý thức đạo đức, ý thức tôn giáo... Tư tưởng, quan điểm pháp luật góp phần củng cố, phát huy những nhân tố tích cực của các hình thái ý thức xã hội khác, đồng thời khắc phục những tư tưởng, quan niệm không khoa học, không phù hợp, nhất là những quan điểm, tư tưởng có ảnh hưởng xấu đến lợi ích của giai cấp thống trị, đến đời sống cộng đồng và tiến bộ xã hội, xâm phạm quyền tự do dân chủ của nhân dân. Ý thức pháp luật ở khía cạnh nào đó còn bao hàm cả tính chất, đặc điểm chung của trí tuệ quốc gia. Ý thức pháp luật xã hội chủ nghĩa còn góp phần vào cuộc đấu tranh chung của nhân dân các dân tộc trên thế giới vì hoà bình độc lập dân tộc và dân chủ, vì tiến bộ xã hội, kiên quyết chống mọi biểu hiện của chủ nghĩa dân tộc hẹp hòi và chủ nghĩa sô vanh nước lớn.

Ý thức pháp luật có vai trò to lớn trong

* Giảng viên chính Khoa hành chính - nhà nước
Trường Đại học Luật Hà Nội

quá trình phản ánh, nhận thức đời sống xã hội. Để củng cố, hoàn thiện các quy phạm pháp luật hiện hành, xây dựng, bổ sung các quy phạm pháp luật mới đòi hỏi các chủ thể tham gia xây dựng pháp luật phải phân tích hiện thực khách quan, nhận thức đời sống xã hội về tất cả các mặt chính trị, kinh tế, văn hoá, xã hội... dưới góc độ pháp lí. Cũng chính thông qua sự nhận thức đời sống xã hội mà con người có được những tri thức pháp lí cần thiết cho cuộc sống của mình, nó giúp cho họ có những hành vi đúng đắn, phù hợp với quy định pháp luật khi tham gia vào các quan hệ xã hội được pháp luật điều chỉnh. Ý thức pháp luật còn giúp cho ta khả năng nhận thức, đánh giá về đời sống pháp luật với các vấn đề như thực trạng của hệ thống pháp luật hiện hành; các tài liệu án phẩm và thông tin pháp lí; tình trạng pháp chế; công tác tổ chức, thi hành và áp dụng pháp luật của các cơ quan nhà nước; hoạt động thực hiện pháp luật của các tập thể, của các tổ chức xã hội, thái độ hành vi của các tầng lớp nhân dân với pháp luật; tính hợp pháp hay không hợp pháp trong hành vi của bản thân, của người khác và trong hoạt động của các cơ quan, các tổ chức, việc áp dụng pháp luật đã công bằng hay chưa và bổn phận của mỗi người phải như thế nào...

Các tri thức thu được trong quá trình phản ánh tồn tại xã hội ngày càng phong phú, con người ngày càng hiểu biết đầy đủ hơn về khách thể, trình độ ý thức ngày càng cao và khi ý thức pháp luật của chủ thể ngày

càng cao thì sự phản ánh đời sống pháp luật càng cụ thể, chính xác hơn. Chính sự phản ánh sáng tạo của ý thức pháp luật giúp ta hiểu biết, hình dung ra được tình trạng của đời sống pháp luật, đời sống xã hội.

Mỗi người dân cũng như cán bộ có chức vụ, quyền hạn muốn đấu tranh phòng chống vi phạm pháp luật cũng cần phải có sự nhận thức pháp luật đầy đủ, chính xác. Ý thức pháp luật là điều kiện cần thiết, giúp chủ thể dễ dàng nhận thức một cách chính xác các quy định pháp luật hiện hành đồng thời giúp chủ thể có khả năng nhận thức được những công việc cần phải làm trong hiện tại cũng như trong tương lai.

Ý thức pháp luật có thể tác động, điều chỉnh hành vi con người thông qua yếu tố tư tưởng, tâm lí. Phạm vi điều chỉnh của ý thức pháp luật rất rộng vì không có hành vi pháp lí nào của con người lại không cần đến tư duy nhận thức, kể cả việc xây dựng pháp luật. Khả năng điều chỉnh của ý thức pháp luật là khả năng tiềm ẩn trong nội tâm con người, đó là sức mạnh của lí trí, tình cảm có trong con người. Đặc biệt là khi trong thực tế gặp những vụ việc cần giải quyết nhưng lại chưa có pháp luật điều chỉnh thì những chủ thể có liên quan có thể dựa vào ý thức pháp luật để điều chỉnh hành vi của mình và của người khác sao cho phù hợp với những nguyên tắc và tinh thần của pháp luật.

Người có ý thức pháp luật đúng đắn, tiên bộ cũng sẽ là người mực thước trong cuộc sống, nếu là người lãnh đạo, quản lí thì lại

càng có sức cô vũ, cuốn hút người khác trong lao động, sáng tạo... Trong trường hợp đó, ý thức pháp luật trở thành sức mạnh của mỗi người và của mọi người. Ngược lại, người có ý thức pháp luật thấp, phiến diện, đặc biệt những người có quan điểm lỗi thời, lạc hậu thì trong giao tiếp có thể sẽ là người thường nông cạn, bất cần, nếu có chức quyền thì hay cậy quyền thế ức hiếp quần chúng, ở họ chứa đựng nhiều nguy cơ có thể dẫn đến vi phạm quy tắc đối nhân xử thế, kỉ luật đoàn thể, vi phạm pháp luật. Như vậy, ý thức pháp luật là một trong những nhân tố giúp chủ thể tự điều chỉnh hành vi một cách hợp lí và hợp pháp. Với mỗi người ý thức pháp luật trở thành một nhân tố quan trọng trong các nhân tố hợp thành và quyết định nhân cách, phẩm giá và năng lực, trình độ con người. Với tập thể, ý thức pháp luật trở thành chất xúc tác mạnh, tạo nên sự gắn bó, đoàn kết, để từ đó phát huy sức mạnh và năng lực sáng tạo tối đa của mỗi thành viên. Và với quốc gia, ý thức pháp luật cao của nhân dân trở thành một trong những vốn quý, những động lực mạnh mẽ, thúc đẩy tiến bộ xã hội, là cơ sở cho việc hình thành, duy trì và phát triển nền pháp chế, tạo điều kiện thuận lợi cho việc mở cửa, hội nhập với cộng đồng quốc tế, bảo vệ và phát triển đất nước.

Ý thức pháp luật được xem là điều kiện quan trọng, là tiền đề tư tưởng trực tiếp cho việc xây dựng, phát triển và hoàn thiện hệ thống pháp luật nên bất kì tổ chức hay cá nhân nào tham gia vào quá trình xây dựng

pháp luật cũng cần phải có trình độ tri thức pháp luật nhất định. Đời sống pháp luật có phạm vi rộng, phức tạp và luôn biến đổi không ngừng, chúng được ý thức con người phản ánh. Từ sự phản ánh đó một số tư tưởng quan điểm pháp lí phù hợp sẽ được các cơ quan nhà nước có thẩm quyền mô hình hoá chúng thành các quy tắc xử sự. Hoạt động phản ánh để tạo ra ý thức, rồi từ ý thức vật chất hoá thành pháp luật diễn ra liên tục trong quá trình xây dựng và hoàn thiện hệ thống pháp luật của đất nước. Chúng ta chỉ có thể xây dựng được một hệ thống luật pháp hoàn chỉnh khi ý thức được đầy đủ hiện thực khách quan của đời sống pháp luật. Mức độ hoàn thiện của hệ thống pháp luật cao hay thấp và tính ổn định ít hay nhiều phụ thuộc vào các hoạt động nhận thức, đánh giá, tổng kết, hệ thống hóa và sáng tạo pháp luật trong từng thời điểm cụ thể. Ý thức pháp luật cao cũng là một trong những điều kiện để việc soạn thảo, ban hành pháp luật được tiến hành nhanh chóng và thuận lợi. Nếu có nhận thức đúng đắn và đầy đủ về tình hình kinh tế - xã hội, xác định đúng những quan hệ xã hội cơ bản cần có sự điều chỉnh của pháp luật, có quy trình và kĩ thuật lập pháp khoa học, phù hợp thì hệ thống pháp luật của đất nước sẽ đạt mức độ hoàn thiện cao.

Ý thức pháp luật thể hiện sự nhận thức của chủ thể và thái độ của họ đối với các quy định của pháp luật, từ đó chủ thể xác lập động cơ, mục đích, lựa chọn phương án xử sự và thực hiện hành vi pháp luật, do vậy ý thức

pháp luật càng cao thì tinh thần tôn trọng và thực hiện pháp luật càng được bảo đảm và chính xác. Khi chủ thể có những nhận thức pháp luật cần thiết họ sẽ có niềm tin vào pháp luật, vào những hoạt động hợp pháp của mình, thấy được giá trị của việc tôn trọng và thực hiện chính xác, đầy đủ các quy định pháp luật từ đó tự giác thực hiện pháp luật, vận động những người khác cùng sống, làm việc theo pháp luật, lên án đấu tranh không khoan nhượng đối với mọi vi phạm pháp luật.

Ý thức pháp luật có ý nghĩa rất lớn trong hoạt động áp dụng pháp luật, đối với người áp dụng pháp luật cũng như đối với người bị áp dụng pháp luật. Chủ thể có thẩm quyền áp dụng pháp luật cũng như chủ thể bị áp dụng pháp luật đều cần có ý thức pháp luật để điều chỉnh hành vi của mình và hành vi của các chủ thể khác phù hợp với mục đích và yêu cầu của pháp luật và có đủ khả năng bảo vệ lợi ích cho mình, lợi ích cho các chủ thể khác cũng như lợi ích của toàn xã hội. áp dụng pháp luật là quá trình sử dụng cái chung (quy phạm pháp luật) để giải quyết cái riêng, cái cụ thể. Trong thực tiễn, cái riêng, cái cụ thể rất đa dạng, phong phú, đòi hỏi người áp dụng pháp luật phải hiểu biết nhiều, trong đó ý thức pháp luật là yếu tố quan trọng để áp dụng đúng đắn pháp luật trong cuộc sống. Thực tế cho thấy để giải quyết tốt một vụ việc cụ thể nào đó, đòi hỏi cơ quan có thẩm quyền hay nhà chức trách phải nhanh chóng thu thập, phân tích chính xác các tình tiết của vụ việc, xác định rõ đặc

trung pháp lí của nó; lựa chọn quy phạm pháp luật thích ứng để giải quyết vụ việc; làm sáng tỏ nội dung tư tưởng của quy phạm pháp luật được lựa chọn; ra quyết định áp dụng pháp luật; tổ chức thi hành quyết định đó trên thực tế. Do vậy, ý thức pháp luật của chủ thể có thẩm quyền áp dụng pháp luật càng cao thì hoạt động áp dụng pháp luật của họ càng đúng đắn và hiệu quả. Chủ thể áp dụng pháp luật nhân danh quyền lực nhà nước tiến hành áp dụng pháp luật có tính chất bắt buộc với chủ thể bị áp dụng, vì thế hoạt động này không chỉ thể hiện ý thức pháp luật của những người trực tiếp áp dụng pháp luật mà còn đóng vai trò rất lớn trong việc hình thành, thay đổi thái độ, tình cảm pháp luật của người bị áp dụng pháp luật. Vì vậy, trong bất cứ trường hợp nào chủ thể áp dụng pháp luật cũng không được tùy tiện giải thích, áp dụng pháp luật, không được làm trái pháp luật.

Ý thức pháp luật và hành vi pháp luật của cán bộ, công chức nhà nước có ảnh hưởng sâu rộng, trực tiếp đến nhiều cá nhân khác, nhất là của đội ngũ cán bộ tư pháp, bởi một trong những thẩm quyền quan trọng của họ là có thể ban hành những quyết định làm phát sinh, thay đổi hoặc chấm dứt quyền hạn hay nghĩa vụ pháp lí, có thể đưa lại lợi ích hoặc thiệt hại về vật chất, tinh thần cho các tổ chức và cá nhân khác có liên quan. Ngoài ra, nó có thể làm phát sinh, ảnh hưởng đến tư tưởng, tình cảm và cả hành vi pháp luật của rất nhiều đối tượng khác trong xã hội. Nếu

đội ngũ cán bộ, công chức có trình độ hiểu biết pháp luật một cách toàn diện, sâu sắc, có thái độ tôn trọng pháp luật, có hành vi tích cực chấp hành pháp luật thì hiệu quả tác động của pháp luật trong cuộc sống sẽ cao. Ngược lại, nếu ý thức pháp luật của đội ngũ cán bộ, công chức kém, vi phạm pháp luật nhiều thì sẽ có ảnh hưởng rất xấu đến quá trình điều chỉnh pháp luật, thậm chí có thể không thể duy trì được trật tự, kỉ cương trong xã hội.

Hiểu biết pháp luật là một trong những điều kiện quan trọng để có thái độ đúng đắn đối với pháp luật, với quá trình tích cực, tự giác thực hiện pháp luật, đặc biệt là đối với đội ngũ cán bộ, công chức. Đối với cán bộ, công chức tư pháp thì ý thức pháp luật lại càng phải được chú trọng, bởi tính hiện thực của các giá trị trong các văn bản pháp luật phụ thuộc rất lớn vào việc chúng được hiểu và “nói lên” như thế nào thông qua những người có quyền “cầm cân, nảy mực” phán xét mỗi vụ việc cụ thể. Việc vận dụng pháp luật vào từng trường hợp cá biệt phải thông qua lăng kính ý thức pháp luật và trình độ chuyên môn cũng như đạo đức nghề nghiệp của người tiến hành hoạt động tư pháp. Đối với cán bộ cấp cơ sở, khối lượng công việc thì nhiều, lại phải thường xuyên tiếp xúc với nhân dân, giải quyết các vụ việc liên quan tới những quyền lợi sát sườn của người dân nếu không được đào tạo kiến thức pháp luật đầy đủ thì sẽ gặp rất nhiều khó khăn. Vì vậy, việc cập nhật kiến thức pháp lí một cách thường xuyên cho cán bộ, công chức là một

trong những yêu cầu bắt buộc và là trách nhiệm đối với mỗi cán bộ, công chức để giúp họ tự tin, thực hiện đúng đắn, chính xác nhiệm vụ, quyền hạn của mình.

Ý thức pháp luật còn có vai trò đặc biệt quan trọng trong trường hợp các quy phạm pháp luật hiện hành bị lạc hậu, không đáp ứng một cách đầy đủ, chính xác những đòi hỏi của sự phát triển xã hội hoặc trong trường hợp cần giải quyết những vụ việc không có pháp luật trực tiếp điều chỉnh (cần áp dụng pháp luật theo nguyên tắc tương tự). Trong những trường hợp đó, người trực tiếp áp dụng pháp luật sẽ căn cứ vào ý thức pháp luật, các nguyên tắc của pháp luật và niềm tin nội tâm của mình để giải quyết vụ việc theo những cách thức tốt nhất, phù hợp nhất.

Một xã hội ổn định và có kỉ cương phải là một xã hội mà trong đó mọi tầng lớp nhân dân đều ý thức được rằng tự do và lợi ích của mình được đảm bảo bằng sự tôn trọng tự do và lợi ích của người khác, tôn trọng và thực hiện pháp luật nghiêm minh. Và ở đâu có được sự nhận thức, hành động như vậy thì có thể khẳng định rằng ở đó ý thức pháp luật đã đạt tới trình độ cao. Việc tạo dựng ý thức pháp luật trong nhân dân là quá trình nâng cao sự hiểu biết pháp luật của mỗi người dân, khuyến khích thói quen sống, làm việc theo pháp luật, tạo năng lực đánh giá đúng đắn và thực hiện các hành vi trong xã hội. Những năm qua ở nước ta nhiều người dân chưa nhận thức đúng và đầy đủ về pháp luật, ít quan tâm tới pháp luật. Do vậy, một số

người đã vi phạm pháp luật do kém hiểu biết và sự kém hiểu biết về pháp luật đôi khi còn làm cho họ thậm chí không ý thức được rằng quyền, lợi ích hợp pháp của họ có bị vi phạm hay không. Điều này, một mặt làm giảm khả năng của người dân tự bảo vệ quyền lợi của mình khi bị xâm phạm, mặt khác cũng góp phần làm tăng khả năng khiếu kiện bừa bãi, không đủ căn cứ, không đúng trình tự, thẩm quyền, dẫn tới bất ổn định xã hội. Tình trạng kém hiểu biết về pháp luật dễ tạo nên tâm lí thờ ơ, lãnh đạm, thậm chí coi thường pháp luật, dẫn đến có những hành vi xử sự không đúng với quy định của pháp luật. Chưa kể là sự kém hiểu biết về pháp luật cũng làm cho chủ thể thiếu tự tin trong hoạt động sản xuất, kinh doanh, trao đổi, sinh hoạt. Những nơi nào ý thức pháp luật của cán bộ và nhân dân cao thì pháp luật được tuân thủ nghiêm minh hơn, hiện tượng tiêu cực bị hạn chế, an ninh trật tự được giữ gìn, ít khi xảy ra tranh chấp gay gắt.

Trong đời sống xã hội mỗi cá nhân thường thuộc về những tập thể nhất định nên ý thức và trình độ văn hoá pháp luật của mỗi cá nhân luôn có ảnh hưởng tới ý thức và xử sự của các thành viên khác trong cộng đồng, đặc biệt là ý thức pháp luật và cách ứng xử của người đứng đầu, lãnh đạo các cơ quan, tập thể có ảnh hưởng rất lớn tới ý thức và cách ứng xử của các thành viên trong cơ quan, tập thể mình. Ý thức pháp luật của mỗi cá nhân luôn được bổ sung, hoàn thiện bởi ý thức pháp luật của những thành viên khác trong gia đình, tập thể, xã hội và ngược lại.

Những ảnh hưởng đó có thể là tích cực nhưng cũng có thể là tiêu cực. Ý thức pháp luật xã hội bao quát tất cả các khía cạnh của đời sống pháp lí, là một hệ thống lí luận thống nhất, nhất quán về pháp luật có ảnh hưởng rất lớn tới chất lượng xây dựng pháp luật của Nhà nước và sự tuân theo pháp luật hiện hành trên quy mô toàn xã hội.

Khi có đủ tri thức pháp luật cần thiết sẽ hình thành ở chủ thể tình cảm và lòng tin đối với các chuẩn mực của pháp luật, tạo điều kiện cho chủ thể chủ động xác lập và chịu trách nhiệm về hành vi của mình. Những hiện tượng pháp luật xảy ra trong đời sống xã hội thường tác động lên tâm lí mỗi người, mỗi cộng đồng khác nhau nên hình thành ở họ những tâm trạng, tình cảm và cách xử sự khác nhau. Nếu chủ thể nhận thức được sự cần thiết của pháp luật, của quá trình điều chỉnh pháp luật, tin tưởng vào sự công bằng, vào lẽ phải, vào lợi ích của việc điều chỉnh pháp luật thì họ sẽ tự giác thực hiện những yêu cầu, đòi hỏi của pháp luật. Nếu pháp luật và quá trình điều chỉnh pháp luật đáp ứng được lợi ích và phù hợp với nguyện vọng của chủ thể thì họ mong muốn thực hiện chúng một cách nhanh chóng, chính xác với một tình cảm tin tưởng, phấn khởi. Ngược lại, chủ thể cũng có thể miễn cưỡng chấp hành hoặc do sợ hãi mà phải chấp hành các quy định, những yêu cầu, đòi hỏi của pháp luật. Trong thực tế có những chủ thể do kiến thức pháp luật thấp, tình cảm pháp luật không đúng dẫn họ xem thường pháp luật,

bắt chấp các quy định của pháp luật dẫn đến việc họ vi phạm pháp luật, thậm chí cả phạm tội. Tinh cảm pháp luật có ảnh hưởng rất lớn đến thái độ tích cực hoặc tiêu cực của chủ thể đối với pháp luật và quá trình điều chỉnh pháp luật. Khi đã có kiến thức pháp luật đầy đủ, tâm lí pháp luật đúng đắn sẽ hình thành ở chủ thể động cơ và hành vi pháp luật hợp pháp, sự tuân thủ pháp luật nghiêm minh. Hành vi của chủ thể vừa là hệ quả, vừa là thước đo đối với ý thức pháp luật đồng thời nó cũng thể hiện ý thức pháp luật và trình độ văn hoá pháp luật của chủ thể một cách cụ thể.

Trình độ ý thức pháp luật và văn hoá pháp lí của mỗi cá nhân, của các tập thể và của cả xã hội nói chung là một trong những điều kiện quan trọng để bảo đảm hiệu quả của pháp luật. Sự tác động, điều chỉnh của pháp luật lên các quan hệ xã hội được thực hiện thông qua cơ chế điều chỉnh pháp luật, trong đó ý thức pháp luật tham gia vào tất cả các giai đoạn của quá trình điều chỉnh pháp luật. Nó là cơ sở tư tưởng chỉ đạo toàn bộ quá trình điều chỉnh pháp luật để việc điều chỉnh pháp luật được tiến hành đúng đắn, khoa học và đạt kết quả cao. Ý thức pháp luật và văn hoá pháp lí của nhân dân, đặc biệt là của đội ngũ cán bộ trực tiếp xây dựng, tổ chức thực hiện và bảo vệ pháp luật, có ảnh hưởng rất lớn tới hiệu quả của pháp luật. Thông qua sự phản ánh và nhận thức về đời sống pháp lí trong xã hội mà con người có được những tri thức về việc tổ chức các quan hệ xã hội bằng phương tiện pháp luật, về thái độ của nhà nước, xã hội đối với các hiện tượng pháp luật, các sự kiện pháp lí... trên cơ

sở đó các chủ thể pháp luật lựa chọn và quyết định hành vi của mình. Sự phản ánh trong ý thức pháp luật của các chủ thể đối với đời sống xã hội càng chính xác, đầy đủ thì khả năng lựa chọn và quyết định hành vi của họ càng chính xác, chặt chẽ và hợp pháp. Nhưng ý thức pháp luật cao không chỉ dừng lại ở những hiểu biết pháp luật thông thường mà đòi hỏi các tổ chức và cá nhân sau khi đã tích lũy được một tri thức pháp luật nhất định phải có khả năng tự đánh giá về các hiện tượng chính trị - pháp lí trong đời sống xã hội. Từ những đánh giá đó mà hình thành ở chủ thể thái độ ủng hộ, đồng tình hay phản đối đối với những hoạt động hay vấn đề pháp lí cụ thể đó, hình thành ở chủ thể những tình cảm, quan điểm, động cơ hoạt động và những cách xử sự thích hợp. Trên cơ sở ý thức pháp luật, sự nhận thức về lợi ích, về trách nhiệm của các cá nhân, tập thể, tổ chức và toàn xã hội, các chủ thể tự điều chỉnh hành vi của mình sao cho phù hợp với pháp luật, với các nguyên tắc của pháp luật.

Tóm lại, trình độ cao của ý thức pháp luật có liên quan chặt chẽ tới việc hoàn thiện pháp luật và thực tiễn áp dụng pháp luật. Bởi lẽ, nếu không hoàn thiện pháp luật thì không thể tạo lập được ý thức pháp luật cao trong nhân dân và cũng không thể có hoạt động thực hiện, áp dụng pháp luật tốt được. Ngược lại, nếu ý thức pháp luật thấp thì khó có thể xây dựng và hoàn thiện được một hệ thống pháp luật khoa học đồng thời các chủ thể cũng khó có thể nhận thức, thực hiện và áp dụng pháp luật chính xác, có hiệu quả cao được./.